

Bản án số:170/2017/HSST
Ngày 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG –TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Long, Ông Nghiêm Đình Chế

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/HSST-QĐXX ngày 07/11/2017 đối với bị cáo:

Chu Văn S - Sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn Bản D, xã Hòa B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 11/12 Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Con ông: Chu Văn L – sinh năm 1973, và bà: Hứa Thị H – sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Nghiêm Đình T (đã chết ngày 24/6/2017)

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Ông Nghiêm Đình P – sinh năm 1962 (Là Bố người bị hại)

Bà Nghiêm Thị T – sinh năm 1966, (Là mẹ người bị hại)

Chị Nghiêm Thị Q – sinh năm 1995 (Là vợ người bị hại)

Đều trú tại: thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (Đều có mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nghiêm Đình Th – sinh năm 1956, trú tại: thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Chu Văn L – sinh năm 1973, trú tại: thôn Bản D, xã Hòa B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, là bố đẻ bị cáo S (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn S là công nhân Công ty TNHH Cresyn thuộc Cụm Công nghiệp đa nghề Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe theo qui định của pháp luật. Buổi tối ngày 24/6/2017, S uống rượu cùng với một số người bạn tại nhà trọ của S, trong đó có anh Đoàn Anh Ng và anh V (bạn anh Ng). Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày anh Ng nhờ S chở anh V về thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó Chu Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12B1 - 058.89 chở anh V về thôn Ngô Xá, xã Long Châu rồi S đi xe một mình về nhà trọ của S. Đến khoảng 21 giờ ngày 24/6/2017, khi S điều khiển xe đi đến địa phận thôn Nghiêm Xá, Thị trấn Chờ do không chú ý quan sát nên xe mô tô do S điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 do anh Nghiêm Đình T điều khiển đi cùng chiều phía trước theo hướng đi của S. Hậu quả anh T bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong cấp cứu, do bị thương nặng nên anh T đã chết tại bệnh viện. Còn Chu Văn S sau đó đã đến Công an huyện Yên Phong trình báo.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định:

Trên hiện trường phát hiện hai xe mô tô, xe mô tô BKS 99D1- 010.96 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng vào mép đường bên trái, đuôi xe hướng ra tâm đường, trục trước của xe cách mép đường bên trái 5,17m, trục sau của xe cách mép đường bên trái 6,35m, cách cột điện 14B/NX4 bên phải đường là 9,2m và cách trục sau xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 xuôi về hướng Từ Sơn là 14,02m. Xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng vào mép đường bên trái, đuôi xe hướng ra tâm đường, trục trước của xe cách mép đường bên trái 26cm, trục sau của xe cách mép đường bên trái 1,3m. Lòng đường rộng 14,25m, được chia thành 02 (hai) làn xe chạy, làn đường bên phải rộng 7,25m, làn đường bên trái rộng 7m.

Trên hiện trường phát hiện 05 vết cây xước. Vết cây xước (1) kích thước (5,64 x 0,007)m, điểm đầu cách mép đường bên trái 6,87m và cách điểm đầu vết cây xước (2) ngược về hướng thị trấn Chờ là 2,4cm, điểm cuối cách mép đường bên trái là 6,65m và cách trục sau xe mô tô là 2,05m. Vết cây xước (2) kích thước (10,5m x 0,3cm), điểm đầu cách mép đường bên trái là 6,73m cách điểm đầu vết cây xước (3) là 2,32m và cách điểm đầu vết cây xước (4) là 2,84m và cách cột điện 14B/NX4 chệch sang bên phải đường xuôi về hướng Từ Sơn là 12,4m, điểm cuối kết thúc tại vị trí để chân người ngồi sau bên trái xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 và cách mép đường bên trái là 6,07m. Vết cây xước (3) kích thước (8,13m x 0,3cm), điểm đầu cách mép đường bên trái là 6,55m, điểm cuối kết thúc tại cản khởi động của xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 và cách mép đường là 6,2m. Vết cây xước (4) kích thước (18,42m x 1cm), điểm đầu cách mép đường bên trái 5,3m và cách điểm đầu vết cây xước (5) xuôi về hướng Từ Sơn là 2,32m, điểm cuối cách mép đường bên trái là 42cm và cách trục trước xe mô tô BKS 12B1- 058.89 xuôi về hướng Từ Sơn là 2,9m. Vết cây xước (5) kích thước (13,8m x 1cm), điểm đầu cách mép đường là 4,44m, điểm cuối cách mép đường bên trái là 40cm và cách trục trước xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 xuôi về hướng Từ Sơn là 5,25m. Tại vị trí điểm cuối vết cây xước (5) kéo dài đến đầu xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 trên mặt đường và mép đường bên trái có vết cây xới đất kích thước (4,5m x 50cm), điểm cuối vết cây xới

đất nằm trên mép đường bên trái và cách trực trước xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 là 1m xuôi về hướng Từ Sơn. Vết cây xước (1), (2), (3) và vết cây xới đất có chiều hướng từ thị trấn Chờ - Từ Sơn, Vết cây xước (4), (5) theo chiều hướng từ thị trấn Chờ - Từ Sơn và chệch sang bên trái đường. Trên hiện trường giữa tâm đường cạnh phía sau xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 có phát hiện vết máu trên diện (70 x 65)cm, tâm vết máu cách trực sau xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 là 1m .

Trên hiện trường nằm giữa vết cây xước (1) và (2) phát hiện một chiếc tông bên phải, áp mặt xuống đất, đầu tông hướng vào mép đường bên trái, gót tông hướng ra lòng đường, trên bề mặt đế tông có chữ AUSTRABIE, gót tông cách mép đường bên trái 6,82m và cách điểm đầu vết cây xước (2) là 2,65m và cách gót đế tông mặt ngửa là 2,96m. Đế tông mặt ngửa, đầu tông hướng ra tâm đường, gót tông hướng vào mép đường bên trái là 5,34m, tông màu nâu không có quai, kích thước (27x10) cm, gót tông mặt ngửa cách trực trước xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 là 4,9m xuôi về hướng Bắc Ninh và cách quai tông hình chữ (V) là 79cm.

Trên hiện trường khoảng giữa vết cây xước (4) và (5) phát hiện 01 quai tông hình chữ (V) màu xanh, đầu quai tông hướng về thị trấn Chờ, đuôi quai tông hướng về Từ Sơn, đầu quai tông cách trực trước xe mô tô BKS 99D1 - 010.96 là 4,43m và cách mép đường bên trái là 1,2m và cách gót chiếc tông gần xe mô tô BKS 12B1- 058.89 là 4,85m (tông bên trái). Chiếc tông bên trái đầu hướng ra tâm đường, đuôi tông hướng vào mép đường bên trái, nền tông màu đen, quai tông màu xanh, trên bề mặt quai tông bên trái có chữ (BODONI), chiếc tông có kích thước (26 x 11)cm, gót tông cách mép đường bên trái là 1,4m và cách trực trước xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 xuôi về hướng Từ Sơn là 4m.

Trên sườn bên phải xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 phát hiện 01 chiếc tông màu xanh, mặt tông nằm úp xuống sườn xe, đế tông hướng lên trên kích thước (7 x 11) cm, 1/3 phía trên của đế tông có vết rách cao su kích thước (5 x 4)cm.

Thu mẫu máu ở hiện trường để phục vụ công tác giám định.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 12B1 - 058.89 trên đường vận chuyển từ hiện trường về Công an huyện Yên Phong bị rơi mất biển kiểm soát. Công an huyện Yên Phong đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thấy.

Khám nghiệm xe tai nạn thì thấy:

Xe mô tô BKS 99D1 – 010.96 :

- Gương chiếu hậu bên trái bị đẩy quay theo chiều từ trái sang phải, từ trước về sau một góc 90 độ so với vị trí ban đầu. Tại vị trí cách chân gương 6,5cm có vết trà xước mài mòn kim loại kích thước (2,3 x 0,6)cm.

- Đầu mỏm tay phanh bên trái có vết trà xước kim loại hình hơi tròn đường kính 1cm .

- Đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ mất mảnh kích thước (12 x 04)cm.

- Cạnh đầu xe bên trái có vết trà xước mài mòn nhựa trên diện (6 x 0,6)cm chiều hướng từ sau về trước.

- Cánh yếm mặt ngoài bên trái có diện xây xước nhựa trên diện (46 x 23)cm. Cạnh cánh yếm này có vết trà xước mài mòn chiều hướng từ dưới lên trên trên diện (15 x 0,4)cm.

- Phần cánh yếm bên trái bị nứt, vỡ bung rời khỏi khớp nối trên diện (68 x 35)cm.

- Ốp nhựa phía dưới đế chân người lái bên trái bị bung rời khớp nối tạo khoảng hở rộng 0,7cm. Mặt ngoài ốp nhựa này có vết trà xước mài mòn nhựa trên diện (12 x 3)cm.

- Mặt ngoài dưới đế chân người ngồi sau bên trái có vết trà xước mài mòn kim loại kích thước (3 x 2)cm.

- Mặt ngoài cần đạp bên trái có vết trà xước kim loại kích thước (1,3 x 1)cm

- Cụm chân trống chính, cần đạp bị bó cứng.

- Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ không xích có vết trà xước kim loại bề mặt bám dính chất bẩn màu đen trên diện (24 x 8)cm chiều hướng từ sau về trước. Điểm thấp nhất cách đất 23cm, trên vết này có vết nứt vỡ kích thước (3,2 x 0,1)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm.

- Mặt ngoài tay xách bên trái có vết trà xước mài mòn kim loại kích thước (4 x 0,3)cm.

- Phần thân xe bên phải không phát hiện dấu vết gì mới.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe có gắn 02 gương chiếu hậu, sử dụng chìa khóa của xe mở khóa xe thấy đèn chiếu xa và xi nhan trái đang hoạt động, có hệ thống phanh hãm được khi xe di chuyển.

Kiểm tra xe mô tô Sirius màu trắng, đen, không có biển kiểm sát (bị rơi mất), số máy 5C6H- 110926, số khung RLCS 5C6HOFY 110921 xác định:

- Hệ thống đèn pha và xi nhan phía trước bị bung ra hoàn toàn để lộ hệ thống dây điện bên trong.

- Đầu mỏm chắn bùn phía trước bánh trước có diện trà xước nhựa bề mặt bám dính chất bẩn màu nâu dạng đất cát trên diện (19 x 10)cm chiều hướng từ phải qua trái. Trên đầu mỏm chắn bùn này có vết vỡ nhựa mất mảnh kích thước (5 x 1,7) cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa càng xe bên phải rải rác có các vết trà xước nhựa trên diện (15 x 5)cm chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 52cm.

- Đầu mỏm cao su tay lái bên phải có vết rách kích thước (5,5x3)cm để lộ đầu kim loại phía trong.

- Mặt ngoài cánh yếm bên phải rải rác có các vết trà xước nhựa trên diện (9 x 5,5)cm chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 32cm.

- Mặt ngoài lốc máy bên phải có vết trà xước mài mòn kim loại kích thước (4,2 x 0,9)cm chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 16,5cm. Phía trên vết này 4,5cm có vết nứt vỡ méo bẹp lốc máy chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong trên diện (2 x 1,5)cm.

- Mặt ngoài cổ ống xả có vết trà xước kim loại kích thước (5,1 x 0,3)cm chiều hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 20,3cm.

- Cụm chân phanh, đế chân người lái bên phải và cần đạp bị đẩy cong gập từ trước về sau, từ ngoài vào trong, ép sát vào thân xe và cổ ống xả.

- Mặt trước ngoài chân phanh có diện trà xước mài mòn, méo bẹp kim loại trên diện (16 x 2,5)cm từ trước về sau, cách đất 18cm.

- Đe chân (phần cao su) người lái bên phải bị đẩy từ trước về sau, từ trong ra ngoài khỏi vị trí ban đầu để lộ thanh kim loại bên trong. Trên thanh kim loại này có vết mài mòn kim loại trên diện (2,5 x 1,2)cm.

- Ốp kim loại bảo vệ ống xả bị méo bẹp biến dạng chiều hướng từ ngoài vào trong trên diện (35 x 6)cm. Bề mặt có các vết trà xước, mài mòn đã bị han gỉ.

- Thân xe bên phải ngay sát phía dưới yên xe có vết vỡ nhựa kích thước (3,5 x 0,1)cm.

- Cạnh ốp nhựa bộ phận đèn xe bên trái có vết vỡ nhựa kích thước (2 x 4)cm.

- Mặt trước chân gương, gáo gương, ốp nhựa cụm còi đèn và ốp nhựa bộ phận đèn pha xi nhan bên trái có bám dính nhiều chất bẩn màu nâu dạng bùn đất trên diện (30 x 30)cm.

- Mặt trước ốp nhựa cụm đèn còi có vết trà xước mài mòn nhựa trên diện (2,5 x 2,5)cm chiều hướng từ trong ra ngoài.

- Phía trước đầu mỏm tay lái bên trái có vết trà xước mài mòn cao su trên diện (4 x 3)cm để lộ phần kim loại bên trong kích thước (1,8 x 1,5)cm.

- Mặt trước cánh yếm bên trái có vết trà xước mài mòn nhựa bề mặt bám dính chất bẩn màu nâu dạng bùn đất trên diện (64 x 14,5)cm. Cánh yếm bên trái này bị nứt vỡ dài 66cm .

- Đe chân người lái bên trái bị đẩy theo chiều hướng từ dưới lên trên. Đầu mỏm cao su để chân này có vết rách, trà xước mài mòn trên diện (6,5 x 3,5)cm để lộ đầu kim loại bên trong bị trà xước trên diện (1,3 x 1,5)cm chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.

- Thân xe bên trái có vết trà xước mài mòn nhựa trên diện (13,5 x 0,7)cm chiều hướng từ trước về sau.

- Tay xách mặt ngoài bên trái có vết trà xước mài mòn kim loại trên diện (9,5 x 2)cm, bề mặt bị han.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe có gắn gương chiếu hậu bên trái, sử dụng chìa khóa của xe tra vào ổ khóa điện của xe thấy xe không hoạt động.

Khám nghiệm tử thi Nghiêm Đình T:

Giải phẫu vùng trán đỉnh bên trái thấy tổ chức dưới da vùng trán đỉnh bong tróc, bầm tụ máu diện (10x5)cm, vỡ xương hộp sọ phức tạp diện đo được (8x3)cm. Qua vết vỡ thấy thoát máu và tổ chức não ra ngoài.

Tại Kết luận giám định pháp y số 239 /KLGĐ-PC54 ngày 30/06/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận nguyên nhân chết của anh Nghiêm Đình T là do chấn thương sọ não.

Sau khi biết tin anh T tử vong, gia đình S đã đến phúng viếng, sau đó đã bồi thường cho gia đình anh T 80.000.000đ (*Tám mươi triệu đồng*). Ông Nghiêm Đình Th, là bác ruột của anh T đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với S.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn S khai nhận bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, vào ngày 24/6/2017 bị cáo có tự ý lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 12B1-058.89 có dung tích xi lanh 110cm³ của anh Mông Văn T điều khiển khi đi đến khu vực thôn Nghiêm Xá, thị trấn Chờ do phóng nhanh, không chú ý quan sát nên đã đâm vào sau chiếc xe mô tô do anh

Nghiêm Đình T điều khiển đi đằng trước, dẫn đến xảy ra tai nạn làm anh Nghiêm Đình T bị chết. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân xảy ra tai nạn dẫn đến anh T bị thương nặng rồi chết là do bị cáo đã không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia giao thông trên đường bộ. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Về phía Ông Nghiêm Đình Th là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho anh Nghiêm Đình T, tại phiên tòa hôm nay xác nhận sau khi anh T chết thì gia đình bị cáo S có đến phúng viếng và thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh T số tiền là 80.000.000đ, theo ông số tiền này là tiền thỏa thuận chi phí mai táng phí và bù đắp một phần tổn thất tinh thần. Bản thân anh T trước khi chết thì đã lập gia đình và hiện có hai con nhỏ là cháu Nghiêm Đình Bảo A – sinh ngày 15/9/2015 và cháu Nghiêm Thị Ngọc M – sinh ngày 08/4/2017, vợ anh T là chị Nghiêm Thị T hiện chưa có công ăn, việc làm vì vậy tại phiên tòa ông có đề nghị bị cáo phải cấp dưỡng cho 02 con anh T là cháu A và cháu M với mức cấp dưỡng theo sự chấp thuận của bị cáo là 2000.000đ/ một cháu/một tháng đến khi cháu A và cháu M đủ 18 tuổi. Còn về phần bồi thường chi phí mai táng phí và tổn thất tinh thần ông không yêu cầu gì thêm. Về phần trách nhiệm hình sự, ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phía ông Nghiêm Đình P, bà Nghiêm Thị T và chị Nghiêm Thị Q nhất trí với ý kiến ông Th, không có ý kiến bổ sung.

Về phía Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Chu Văn L xác nhận ông là bố đẻ bị cáo S. Sau khi biết tin S điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm anh T chết thì ông đã đến nhà anh T thăm viếng và tự nguyện bồi thường cho gia đình anh T số tiền 80.000.000đ, đây là trách nhiệm của ông đối với con cái, vì vậy nay ông không yêu cầu S phải hoàn trả ông số tiền này ngay mà sau này S có điều kiện thì sẽ có trách nhiệm với ông sau.

Bản cáo trạng số 137/CTr –VKS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Chu Văn S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định Chu Văn S không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đã gây tai nạn làm chết một người nên hành vi của Chu Văn S đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Đó đó, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Chu Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Chu Văn S từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại về việc cấp dưỡng, cụ thể: bị cáo Chu Văn S phải cấp dưỡng nuôi con anh Nghiêm Đình T là cháu Nghiêm Đình Bảo A – sinh ngày 15/9/2015 và cháu

Nghiêm Thị Ngọc M – sinh ngày 08/4/2017 mỗi tháng là 2000.000đ (Hai triệu đồng)/một cháu. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 24/6/2017 đến khi cháu A và cháu M đủ 18 tuổi.

Sau khi nghe kết luận, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận

Trong lời nói sau cùng bị cáo Chu Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội đi làm lấy thu nhập cấp dưỡng cho con anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 12B1-058.89 và xe mô tô biển kiểm soát tô 99D1-010.96; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ của Chu Văn S dẫn đến tai nạn giao thông làm chết một người đã phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay cần được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng, gây mối lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

Trong lúc tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành luật lệ giao thông khi tham gia giao thông trên đường. Bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng bị cáo đã cố tình điều khiển xe mô tô có phân khối phải có giấy phép lái xe tham gia giao thông, không những vậy khi điều khiển xe mô tô đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và giữ khoảng cách theo quy định nên đã đâm vào sau xe mô tô do anh T điều khiển phía trước là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới tai nạn làm anh T bị chấn thương nặng rồi chết. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác mà còn gây ra cảnh đau thương mất mát cho gia đình người bị nạn do vậy xét thấy

đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi tạn nạn xảy ra bị cáo đã tác động đến gia đình để khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình anh Nghiêm Đình T số tiền 80.000.000đồng, mặt khác về phía gia đình người bị hại cũng đã có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cần tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay ông Nghiêm Đình Th là người đại diện theo ủy quyền của bố, mẹ và vợ của người bị hại xác nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình anh T số tiền là 80.000.000 đồng đây là số tiền chi phí mai táng và bù đắp một phần tổn thất tinh thần song hiện anh T còn 02 con nhỏ vì vậy yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con anh T với mức hai bên nhất trí là 2000.000đ/ một cháu đến khi các con anh T đủ 18 tuổi. Xét sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội vì vậy cần ghi nhận sự thỏa thuận về yêu cầu cấp dưỡng giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, cụ thể: bị cáo Chu Văn S phải cấp dưỡng nuôi con anh Nghiêm Đình T là cháu Nghiêm Đình Bảo A – sinh ngày 15/9/2015 và cháu Nghiêm Thị Ngọc M – sinh ngày 08/4/2017 mỗi tháng là 2000.000đ (Hai triệu đồng)/một cháu. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 24/6//2017 đến khi cháu A và cháu M đủ 18 tuổi.

Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 99D1-010.96 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius không biển kiểm soát, số máy 5C6H-110926, số khung RLCS5C6H0FY110912 quá trình điều tra đã được Cơ quan điều tra công an huyện Yên Phong trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mang số 3282/C54 (TT3) của Tổng cục cảnh sát, Bộ Công an và được Cơ quan điều tra huyện Yên Phong đánh số bút lục (52) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với anh Mông Văn Th là chủ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 12B1-058.89. Ngày 24/6/2017, anh Th có đi chơi và để chiếc xe trên cùng chìa khóa ở nhà trọ của S. Khi S lấy xe điều khiển tham gia giao thông không nói cho anh Th biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không đề nghị xử lý mà chỉ gọi hỏi nhắc nhở là phù hợp.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn S phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ,,

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Chu Văn S 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2017). Giao bị cáo Chu Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Hòa B, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo giục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Chu Văn S ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự. Điều 584, 585, 586, 591, 593 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và phía đại diện hợp pháp của người bị hại về mức cấp dưỡng, cụ thể: Bị cáo Chu Văn S phải cấp dưỡng nuôi con anh Nghiêm Đình T là cháu Nghiêm Đình Bảo A – sinh ngày 15/9/2015 mỗi tháng là 2000.000đ (Hai triệu đồng) và cháu Nghiêm Thị Ngọc M – sinh ngày 08/4/2017 mỗi tháng là 2000.000đ (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 24/6/2017 đến khi cháu A và cháu M đủ 18 tuổi.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong mang số 3282/C54(TT3) của Tổng cục cảnh sát – Bộ Công an được Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong đánh số Bút lục (52) bên trong chứa mẫu máu còn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Chu Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- T.H.A huyện
- Những người tham gia TT.
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Anh

(Đã ký)